TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 158/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1459/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1987
Thường trú: 16/17, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Nơi cư trú: 190/3/2 H, Tổ H, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Quảng Văn T, sinh năm 1976
Thường trú: 16/17, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự kết hôn hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 10/05/2008), việc yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Việc các bên thỏa thuận về nuôi con, xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Quảng Văn T thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Bà H và ông T xác định có 02 con chung tên Quảng Nguyễn Bảo T1, sinh ngày 11/9/2008 và Quảng Nguyễn Hưng T, sinh ngày 01/08/2010. Giao các con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Quảng Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng/con, 4.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Quảng Văn T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian thi hành án.

Vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không ai được quyền cản trở việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Bà H và ông T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà H và ông T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Quảng Văn T mỗi bên chịu một nửa. Bà H và ông T đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2022/0005138 ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được cấn trừ. Bà H và ông T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND xã Hiệp Thành,
huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo